

LUẬT HỒI TY VÀ NHỮNG DẤU ẤN TRONG CHÂU BẢN TRIỀU NGUYỄN, DI SẢN TƯ LIỆU THẾ GIỚI - NHỮNG GIÁ TRỊ CỦA TRUYỀN THỐNG DỤNG NHÂN, TRỊ QUỐC

BÀI 2. THÔNG TIN TỔNG QUAN VỀ DẤU ẤN SỬ LIỆU – PHÁP LÝ CỦA LUẬT HỒI TY TRONG KHỐI TÀI LIỆU CHÂU BẢN TRIỀU NGUYỄN

**PHÍ THỊ NHUNG – ĐÀO HẢI YẾN
NGUYỄN VĂN KẾT**

Triều Nguyễn là triều đại phong kiến cuối cùng ở Việt Nam và cũng là triều đại phong kiến duy nhất của nước ta còn để lại khối tài liệu văn thư hành chính – Châu bản. Khối tài liệu này đang được bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia I.

Châu bản là một phương tiện ghi nhận cụ thể, chính xác quá trình hoạt động của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương của triều đại này trong suốt 143 năm tồn tại (1802 – 1945). Khối tài liệu Châu bản mang tính xác thực cao, không chỉ phản ánh hoạt động của các cấp chính quyền mà còn thể hiện rõ những quy định pháp luật của triều đại này. Do vậy, Châu bản triều Nguyễn mang giá trị lịch sử - pháp lý. Giá trị kép: sử liệu - pháp lý chính là nét độc đáo nhất của Châu bản triều Nguyễn. Luật/lệ “hồi ty” là một trong những yếu tố vừa chứa đựng quy định pháp lý – sử liệu ghi nhận hoạt động xây dựng đội ngũ những người làm trong bộ máy công quyền của triều Nguyễn. Đây cũng là một trong những nội dung thể hiện yếu tố tính xác thực, độc đáo của Châu bản triều Nguyễn - Di sản tư liệu thế giới đã được UNESCO công nhận.

Thông qua việc khảo sát khối tài liệu Châu bản, chúng tôi có những thông tin ban đầu về việc quy định, thực thi luật/lệ “hồi ty” để đảm bảo tính khách quan, công bằng trong việc bổ nhiệm, thi cử, xét xử của triều Nguyễn nhằm giữ gìn trong sạch, minh bạch trong các hoạt động công quyền được ghi nhận trong Châu bản của các vua triều Nguyễn. Số liệu cụ thể (khảo sát bước đầu) như sau:

- Triều Minh Mạng: 03 Châu bản;
- Triều Thiệu Trị: 05 Châu bản;
- Triều Tự Đức: 25 Châu bản;
- Triều Thành Thái: 04 Châu bản;
- Triều Duy Tân: 07 Châu bản.

Một số Châu bản có nội dung “hồi ty” tiêu biểu qua các triều vua gồm:

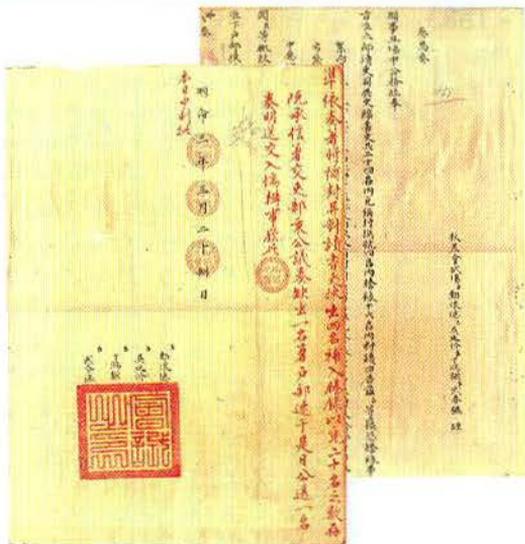
(1) Triều vua Minh Mạng thời gian trị vì từ 1820 - 1841: 03 châu bản. Tiêu biểu:

Nội dung Châu bản tờ 203, tập 74:

Thần Nguyễn Cấp tâu : Ngày 3 tháng này, kính vâng minh dụ : Thự Bộ chánh sứ Bình Định Nguyễn Văn Cấp, cho đổi là Nguyễn Cấp, điều đến làm thự Bộ chánh sứ Quảng Trị. Thần kính xét, ngày tháng 5 năm ngoái, phụng Thượng dụ : Bộ chánh án sát đều là chức vụ quan lớn ở một phương rất là quan trọng. Truyền cho từ nay, phạm đình thần đề cử, trừ là quê chính, lệ nên hồi ty ra, còn lại dù không phải là quê chính, mà có ngụ cư hoặc quê mẹ, quê vợ, và lúc nhỏ du học có ở đó, thì phải làm tập tâu trình bày rõ, đợi chỉ. Thần nguyên khi làm việc ở kinh, đã lấy người tỉnh Quảng Trị là Nguyễn Thị Tinh làm vợ. Vậy thì tình đó là quê vợ, nay thần ơn được điều đến làm việc, thần không dám im lặng.

Châu phê : Sẽ có chi riêng,

Ngày 28 tháng 11 năm Minh Mạng 19 (1838)

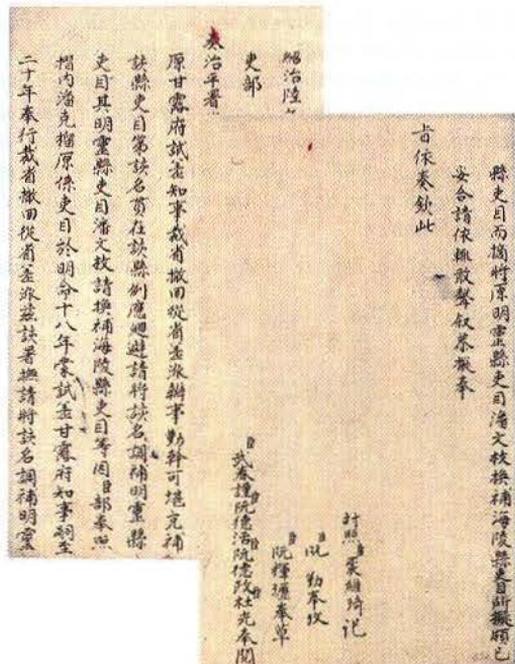


Châu bản triều Nguyễn, tờ 203, tập 74, Minh Mệnh. TTLQGI



Châu bản triều Nguyễn, tờ 195, tập 1, Minh Mệnh. TTLQGI

(2) Triều vua Thiệu Trị thời gian trị vì từ 1841 - 1847

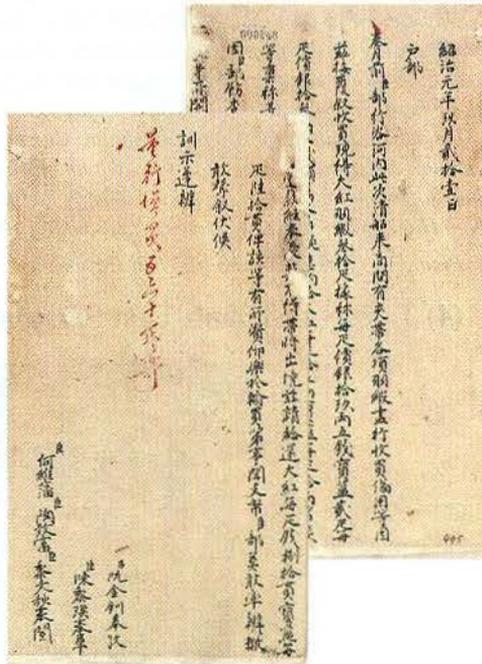


Châu bản triều Nguyễn, tờ 312, tập 36 Thiệu Trị. TTLQGI

Nội dung Châu bản tờ 312, tập 36:

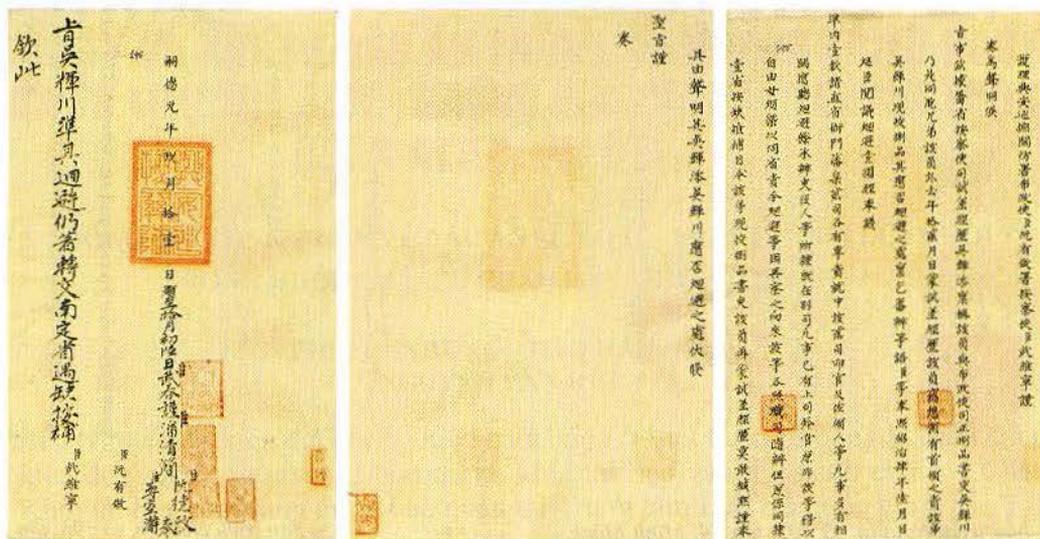
Bộ Lai tâu: Thự Tuấn phủ Trị Bình Nguyễn Đình Hưng dâng sớ trình bày: chức Lại mục huyện Hải Lăng đang khuyết, xét có Phan Khắc Lưu là người làm việc chăm chỉ có thể bổ làm Lại mục huyện ấy. Nhưng viên ấy quê quán tại huyện này theo lệ nên hỏi ty (tránh né) xin điều bổ làm Lại mục huyện Minh Linh, Lại mục huyện Minh Linh Phan Văn Mai xin đổi bổ làm Lại mục huyện Hải Lăng. Bộ thần vâng xét thấy đã khá thoả đáng. Cung nghĩ phụng chỉ: Chuẩn y tập tâu. Châu điểm.

Ngày 2 tháng 12 năm Thiệu Trị 6 (1846)



Châu bản triều Nguyễn, tờ 248, tập 6, Thiệu Trị. TTLQGI

(3) Triều vua Tự Đức thời gian trị vì từ 1847 - 1883



Châu bản triều Nguyễn, tờ 145, tập 6, Tự Đức. TTLTQGI

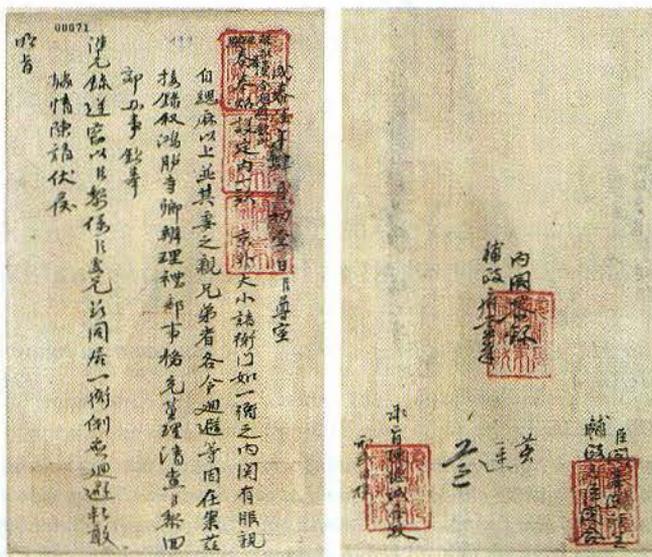
Nội dung Châu bản tờ 145, tập 6:

Hộ lý quan phòng Tuần phủ Hưng Yên, Thự Bô chánh sứ Nguyễn Hữu Tổ kính tâu:

Nay căn cứ tờ bẩm của Thị sai Kinh lịch ty Án sát sứ thuộc tỉnh là Ngô Huy Thiêm trình rằng: Viên đó cùng Chánh bát phẩm Thư lại ty Bô chánh sứ Ngô Huy Xuyên vốn là anh em ruột, vào tháng 12 năm ngoài viên ấy được bổ Thị sai Kinh lịch, viên ấy thiết tưởng có dự trách nhiệm thủ lãnh mà người em là Ngô Huy Xuyên hiện nhận hàm Bát phẩm vậy nên chẳng cho tránh né bẩm xin thăm xét. Chúng thần phụng xét: tháng 6 năm Thiệu Trị 7 đình thần duyệt bản một tập tâu xin tránh né đã vâng bàn chuẩn định trong đó có điều khoản: Các nha môn hai ty Bô chánh, Án sát trực thuộc tỉnh đều có chuyên trách. Trong đó án quan ở hai ty đó và các người tá lãnh phạm công việc có nhiều điều cùng quan hệ lẫn nhau nên cho tránh né. Nay người em hiện nhận hàm Bát phẩm thư lại mà viên ấy lại làm Thị sai Kinh lịch không dám coi thường. Xin kính cẩn trình bày rõ ràng. Vê Ngô Huy Thiêm, Ngô Huy Xuyên có nên chẳng xét cho tránh né cúi đợi Thánh chi.

Phụng chỉ: Phê chuẩn cho Ngô Huy Xuyên tránh né để chuyển giao cho tỉnh Nam Định bổ nhiệm vào chức vụ còn để khuyết.

(4) Triều vua Thành Thái thời gian trị vì từ 1889 - 1907



Châu bản triều Nguyễn, tờ 71, tập 87, Thành Thái. TTLTQGI

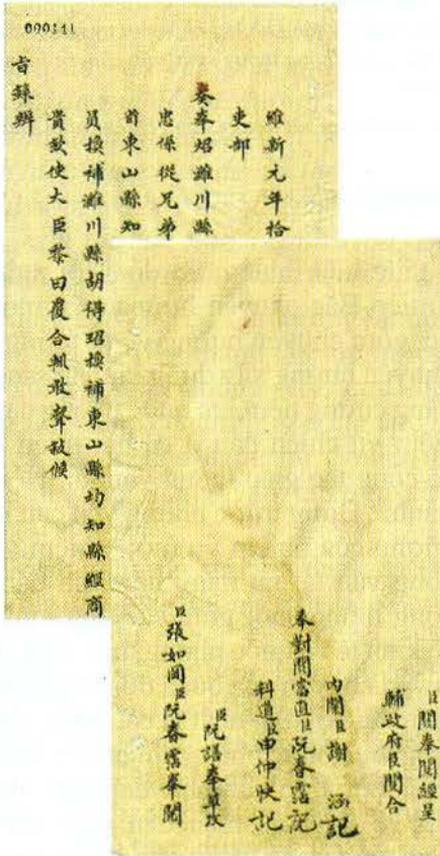
Nội dung Châu bản tờ 71, tập 87:

Thần Tôn Thất () tâu: Phụng xét nghị định có một khoản: các nha môn lớn nhỏ tại Kinh và các tỉnh, nếu như trong cùng 1 nha mà có họ hàng thân thích từ 5 đời trở lên cùng anh em vợ thì đều lệnh cho né tránh. Nay nhận được tờ cung lục nói rằng: Hồng lô tự khanh biện lý công việc Bộ Lễ sung Đồng lý thanh tra họ Lê về Bộ làm việc. Đã vâng được phê chuẩn, sao lục thực hiện. Trộm xét viên Đồng lý thanh tra họ Lê vốn là anh vợ của thần, nay về ở cùng 1 nha, theo lệ cần né tránh. Xin tâu lên chờ chỉ.

Phụng châu điểm.

Ngày mùng 1 tháng 4 năm Thành Thái 6 (1894)

(5) Triều vua Duy Tân thời gian trị vì từ 1907 - 1916



Châu bản triều Nguyễn, tờ 141, tập 4, Duy Tân. TTLTQGI



Châu bản triều Nguyễn, tờ 226, tập 45, Duy Tân. TTLTQGI

Nội dung Châu bản tờ 141, tập 4:

Bộ Lại tâu: Vâng xét, viên Tri huyện huyện Duy Xuyên là Hồ Đắc Chiêu với viên quan lãnh Tổng đốc Nam Ngãi Hồ Đắc Trung là anh em ruột, theo lệ phải Hôi tự. Xét có viên Tri huyện huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa là Lê Quang Ngạn xin bổ Tri huyện huyện Duy Xuyên, viên Hồ Đắc Chiêu đổi bổ Tri huyện huyện Đông Sơn. Việc này đã bàn với quý Khâm sứ Lê Viết. Tờ phúc đáp đồng tình. Vay xin tâu trình đợi chỉ thi hành. Ngày 16 tháng 12 năm Duy Tân 1 (1907)